

**QUYẾT ĐỊNH số 1426-QĐ ngày 9-8-1966**  
**sửa đổi và bổ sung quyết định số**  
**174-QĐ ngày 31-1-1962 về chế độ**  
**phòng chống hỏa dưới tàu, sà-lan**  
**chở dầu.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ vào quyết định số 174-QĐ ngày 31-1-1962 của Bộ Giao thông vận tải ban hành chế độ phòng chống hỏa dưới tàu, sà-lan chở dầu;*

*Xét yêu cầu cần thiết trong tình hình mới,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** — Sửa đổi và bổ sung điều 28 trong quyết định số 174-QĐ của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 31-1-1962 như sau:

Tàu chạy bằng máy nổ đốt dầu, tàu chạy bằng hơi nước đều được lai sà-lan chở dầu.

Sà-lan chở dầu được lai cùng với sà-lan chở hàng hóa khác, trừ chất nổ.

**Điều 2.** — Bổ sung điều 29 trong quyết định số 174-QĐ của Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 31-1-1962 như sau:

Tàu chạy bằng hơi nước có lai sà-lan chở dầu phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định sau đây:

a) Tuyệt đối không được lai áp mạn các sà-lan chở dầu;

b) Sà-lan chở dầu phải kéo cách xa tàu kéo ít nhất là 100 mét;

c) Khi cần chạy gần sà-lan chở dầu để bắt dây lai hoặc đưa sà-lan chở dầu vào bến thì trên boong tàu cấm không được để có lửa;

d) Ống khói tàu phải có lưới chắn, tuyệt đối không cho tàn lửa bay ra ngoài;

e) Trường hợp sà-lan chở dầu được lai cùng với các sà-lan chở hàng hóa khác thì nhất thiết sà-lan chở dầu phải xếp sau cùng. Dây buộc phải dễ tháo mở, neo lái, neo mũi luôn luôn phải sẵn sàng để có thể thả neo được nhanh chóng. Trên mỗi sà-lan chở dầu, trong mỗi phiên ca đi, cũng như đậu tại bến, phải có hai thủy thủ thường trực để điều khiển máy lái, neo dây và để kịp thời ứng phó khi có việc cần giải quyết.

Những sà-lan chở hàng hóa khác được lai phía trước sà-lan chở dầu phải được trang bị phòng, chống lửa và đề phòng hỏa hoạn đúng theo các điều 12, 13, 30, 38 của quyết định số 174-QĐ nói trên.

**Điều 3.** — Ngoài những quy định trong văn bản này, tất cả các tàu, sà-lan chở dầu phải tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh những quy định trong quyết định số 174-QĐ ngày 31-1-1962 của Bộ Giao thông vận tải đã ban hành:

**Điều 5.** — Ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông vận tải, các ông Cục trưởng Cục vận tải đường sông, Cục trưởng Cục vận tải đường biển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

*Hà-nội, ngày 9 tháng 8 năm 1966*

K.T. Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải

*Thủ trưởng*

**NGUYỄN HỮU MAI**

**BỘ NỘI VỤ**

**QUYẾT ĐỊNH số 253-NV ngày 15-8-1966**  
**cho phép Hội toán học Việt-nam**  
**thành lập và hoạt động.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29-9-1966 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ và quyết định bổ sung số 31-CP ngày 20-3-1963*

*Căn cứ Luật số 102-SL-L004 ngày 20-5-1959 quy định quyền lập hội;*

*Căn cứ nghị định số 258-TTg ngày 14-6-1964 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiêu thi hành Luật nói trên;*

*Xét đề nghị của Ban chấp hành Hội toán học Việt-nam trong công văn số 10-THV ngày 2-3-1966,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** — Nay cho phép Hội toán học Việt-nam thành lập và hoạt động theo luật hiện hành và điều lệ của hội kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** — Ông Chánh văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này

*Hà-nội, ngày 15 tháng 8 năm 1966*

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

**UNG VĂN KHIÊM**

**QUYẾT ĐỊNH số 254-NV ngày 15-8-1966**  
**cho phép Hội vật lý Việt-nam thành**  
**lập và hoạt động.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29-9-1966 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ,*